

Bản án số: 44/2018/HS-PT
Ngày 22 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn D Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Quang Hùng và ông Trần Văn Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nhâm, Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 51/2018/TLPT- HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2018/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Lê Văn Đ, sinh năm 1990 tại: Thôn P, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N, sinh năm 1970 và con bà Đinh Thị S, sinh năm 1971; có vợ là Hoàng Thị H, sinh năm 1997 và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/12/2017 đến ngày 12/01/2018 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 tại: Thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1933 và con bà Hoàng Thị B, sinh năm 1944; có vợ là Lý Thị C, sinh năm 1986 và có 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/12/2017 đến ngày 19/01/2018 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 12/12/2017, Trần Hồng T1, Lê Văn Đ, Phan Văn D, Nguyễn Văn T, Bùi Văn Đ1, Lục Hải L, Trần Tiến H, Nguyễn Đức T2 và Ân Minh Đ2 (đều là công nhân Công ty Cổ phần P ở khu công nghiệp B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc) cùng nhau uống rượu tại quán thuộc thôn V, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày sau khi ăn uống xong, T1 nói với mọi người “tý đi làm tý” ý rủ mọi người đi đánh bạc thì được Bùi Văn Đ1 và T đồng ý còn H, D, T2, Đ, L và Ân Minh Đ2 hiểu ý T1 rủ đi đánh bạc nhưng không nói gì mà đi về. Sau đó T1, T, Bùi Văn Đ1 thống nhất thuê phòng tại nhà nghỉ H thuộc thôn V, xã Đ, huyện B do chị Nguyễn Hằng N làm chủ để đánh bạc. Trần Hồng T1 mua 01 bộ bài tú lơ khơ ở một quán tạp hóa ở ven đường rồi cùng T và Bùi Văn Đ1 đến nhà nghỉ H, T thuê phòng số 303. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày T1, T, Bùi Văn Đ1 đi lên phòng 303 lấy bộ bài tú lơ khơ chọn lấy 36 quân, từ quân A đến quân 9 và thống nhất đánh bạc bằng hình thức chơi “ba cây” cộng điểm ăn tiền. Mức sát phạt nhau theo thỏa thuận thấp nhất là 50.000đ/người/ván và cao nhất thì tùy theo sự thỏa thuận giữa người chơi đặt và người cầm chương. Trong lúc T1, T và Bùi Văn Đ1 đánh bạc với nhau được khoảng 10 phút thì có Lục Hải L gọi điện thoại cho Bùi Văn Đ1 hỏi địa điểm đánh bạc rồi đến, khi đến chơi L vay của Bùi Văn Đ1 2.000.000đ rồi cùng tham gia đánh bạc. Sau đó khoảng 10 phút thì Ân Minh Đ2 gọi điện thoại cho Bùi Văn Đ1 hỏi địa điểm đánh bạc rồi đến tham gia đánh bạc cùng Trần Hồng T1, Bùi Văn Đ1, Nguyễn Văn T và Lục Hải L. Ngay sau đó Bùi Văn Đ1, Lục Hải L thay nhau gọi điện thoại cho Lê Văn Đ, còn Nguyễn Văn T gọi điện thoại cho Trần Tiến H rủ thì được Đ và H đồng ý rồi đến nhà nghỉ H đánh bạc. Sau đó Phan Văn D gọi điện thoại cho Trần Hồng T1 hỏi T1 đang ở đâu thì được T1 cho biết đang đánh bạc ở nhà nghỉ H nên D đến cùng tham gia đánh bạc. Khi D đang đánh bạc thì Nguyễn Đức T2 gọi điện thoại cho D hỏi đang ở đâu thì được D cho biết đang đánh bạc ở nhà nghỉ H nên T2 tiếp tục đến cùng tham gia đánh bạc. Các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn T và đồng phạm đánh bạc đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an huyện B bắt quả tang.

Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.740.000đ, 36 quân bài tú lơ khơ và thu giữ trên những người tham gia đánh bạc tổng số tiền: 11.720.000đ. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn T và các đồng phạm sử dụng vào việc thực hiện tội phạm là 19.460.000đ, trong đó bị cáo Lê Văn Đ sử

dụng 6.450.000đ; bị cáo Nguyễn Văn T có 2.070.000đ vào việc thực hiện tội phạm.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2018/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999; xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/12/2017 đến ngày 12/01/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 12/12/2017 đến ngày 19/01/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong các ngày 11 và 14/5/2018 các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn T; sửa bản án sơ thẩm số: 26/2018/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B giữ nguyên hình phạt tù và cho các bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn T trong thời hạn luật định, hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của đồng phạm khác trong vụ án đã bị Tòa án đưa ra xét xử về thời gian, địa điểm, hình thức thực hiện tội phạm cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 00 phút đến 21 giờ 40 phút, ngày 12/12/2017, xuất phát từ mục đích tư lợi các bị cáo Lê Văn Đ,

Nguyễn Văn T và các đồng phạm thực hiện hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi “ba cây” tại nhà nghỉ H thuộc thôn V, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị phát hiện, bắt giữ. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn T và các đồng phạm sử dụng vào việc thực hiện tội phạm là 19.460.000đ, trong đó bị cáo Lê Văn Đ sử dụng 6.450.000đ, bị cáo Nguyễn Văn T sử dụng 2.070.000đ vào việc thực hiện tội phạm.

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Văn T tại phiên tòa và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật không oan sai.

Về tính chất của vụ án là tội phạm ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa chung, phục vụ tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự tại địa phương và làm gương cho người khác.

[3] Xét về kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn T; Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm, căn cứ vai trò vị trí của từng bị cáo trong vụ án và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 09 tháng tù, bị cáo Nguyễn Văn T 08 tháng tù về tội “Đánh bạc” là hoàn toàn tương xứng, phù hợp quy định của pháp luật. Xét thấy trước khi phạm tội các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, lần đầu bị xử lý trước pháp luật; quá trình giải quyết vụ án luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tính chất sát phạt nhau không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên việc cho các bị cáo hưởng án treo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và không ảnh hưởng tới việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Do vậy yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn T được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn T là có căn cứ, cần chấp nhận.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn T, sửa bản án sơ thẩm số: 26/2018/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B.

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999; xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện B;
- TAND huyện B;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện B;
- THA huyện B;
- UBND xã L, Y, Phú Thọ;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, Văn phòng, Toà HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Duy Sơn